TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày: 13 – 12 – 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hồ Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Dõng và bà Huỳnh Thị Yến.

***Thư ký phiên tòa*:** bà Biện Thị Uyển Nhi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2024/TLST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Mai Quốc T, sinh ngày 10/10/2000 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: hướng dẫn viên du lịch; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai T1, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch N, sinh năm 1964; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/08/2024, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lương Ngọc D, sinh ngày 25/10/1997 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ điện lạnh; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc D1, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1977; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/08/2024, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo, tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 19/8/2024; bị cáo Mai Quốc T đến nhà của bị cáo Lương Ngọc D, tại thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Bình Thuận để chơi. Tại đây, T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã rủ bị cáo D đi mua ma túy về để sử dụng chung và đưa cho bị cáo D số tiền 300.000đồng thì bị cáo D đồng ý và nhận tiền; sau đó bị cáo T đi về. Trước đó, ngày 17/8/2024, khi đi làm tại thành phố P, bị cáo D quen biết một người tên thường gọi là H1 (không xác định được nhân thân, lai lịch); người này đã cho bị cáo D một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bên trong đã có sẵn ma túy và bị cáo D đã đem về nhà cất giữ nhưng chưa sử dụng. Do đã có sẵn ma túy từ trước nên bị cáo D sử dụng 300.000đồng của T để đi mua thức ăn và bia về nhậu nhưng bị cáo D không nói cho bị cáo T. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong; bị cáo D dùng điện thoại di động của mình nhắn tin cho bị cáo T đến để sử dụng ma túy. Khi bị cáo T đến, bị cáo D đã chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước bằng nhựa có nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có đục 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong, phần đầu ống thủy tinh được thổi phồng thành hình cầu (ống thủy tinh này thường được gọi là "nở"), trong phần hình cầu đã có sẵn ma túy; 01 đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc dài khoảng 38cm, phần cuối ống được gắn vào 01 lỗ trên thân chai nhựa; 01 ống kim loại có chiều dài khoảng 17cm. Lúc này bị cáo D hỏi và bị cáo T đã lấy ra 01 bật lửa dạng khò đưa cho bị cáo D; bị cáo D gắn ống kim loại vào đầu bật lửa để dẫn gas chạy tới phần hình cầu của "nở", một tay nhấn bật lửa để bơm gas, tay còn lại bị cáo D cầm ống hút nhựa đưa vào miệng của bị cáo T; bị cáo T dùng 01 bật lửa khác, bật mồi lửa đầu ống kim loại đốt nóng ma túy trong "nở" và sử dụng 01 hơi đầu tiên. Do gắn ống kim loại khó điều chỉnh lửa nên bị cáo T bảo bị cáo D bỏ ống kim loại ra, dùng bật lửa đốt trực tiếp vào "nở"; bị cáo D rút ống kim loại ra, dùng bật lửa đốt trực tiếp vào "nở" và cầm cho bị cáo T tiếp tục sử dụng 01 hơi ma túy; sau đó bị cáo D tự đốt nở và sử dụng ma túy. Lần lượt như vậy cho đến khi bị cáo T sử dụng được 04 hơi ma túy và bị cáo D sử dụng 03 hơi ma túy thì cả hai không sử dụng ma túy nữa. Bị cáo T đi về nhà; còn bị cáo D đặt bộ dụng cụ sử dụng ma tuý lên cửa sổ thì bị rớt xuống nền nhà, phần nở bằng thuỷ tinh bị vỡ thành nhiều mảnh, bị cáo D lấy bộ dụng cụ bỏ vào thùng đồ cá nhân trong phòng, còn phần mảnh vỡ thủy tinh vẫn để rơi vãi trên nền nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 20/8/2024, Công an xã B tiến hành kiểm tra phát hiện, lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ toàn bộ vật chứng. Quá trình điều tra, các bị cáo Lương Ngọc D, Mai Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện T vào ngày 20/8/2024 xác định: các bị cáo Lương Ngọc D, Mai Quốc T đều dương tính với ma túy là Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 1022/KL-KTHS ngày 28/8/2024, Phòng K Công an tỉnh B kết luận đối với các vật chứng thu giữ tại nhà bị cáo Lương Ngọc D như sau: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0065gam; là Methamphetamine; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0010gam; là Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKSND-TL ngày 29/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Lương Ngọc D, Mai Quốc T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận khẳng định Cáo trạng mà Viện

kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Mai Quốc T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ - Ngày 21/8/2024; xử phạt bị cáo Lương Ngọc D mức hình phạt 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ - Ngày 20/8/2023

[2] Về vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm có: 01 túi niêm phong ký hiệu NS4.2143290 đã cắt lấy mẫu, 02 (hai) đoạn ống thủy tinh kích thước khoảng 6,8 cm và khoảng 10 cm, nhiều mảnh vỡ thủy tinh, tất cả được niêm phong trong phong bì số 1022, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K – Công an tỉnh B; 01 đoạn ống hút dài khoảng 38cm, có các màu đen, tím, trắng sữa, trắng đục được liên kết với nhau; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 03cm, được cắt tỉa hai đầu thành nhiều sợi nhỏ; 01 ống kim loại có chiều dài khoảng 17cm; 01 cai1 bật lửa nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 cái bình nhựa màu trắng trong suốt, có đục 01 lỗ; 01 cái nắp nhựa màu đỏ hình tròn được đục 01 lỗ; 01 cái điện thoại đi động hiệu Samsung A5, màu đen, của bị cáoLương Ngọc D; 01 cái điện thoại di động hiệu Redmi A2, của bị cáo Mai Quốc T. Các vật chứng này hiện đều đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng này.

[3] Ý kiến của bị cáo:

Các bị cáo đều thống nhất với tội danh, điểm, khoản, điều luật, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bị cáo bị truy tố về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức hình phạt cao nhất đến 07 năm tù, là thuộc tội phạm nghiêm trọng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm được thực hiện trên địa bàn huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó hoạt động tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[3] Về định tội danh; tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

[3.1] Về định tội danh:

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án; do đó có đủ căn cứ xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 19/8/2024; tại nhà bị cáo Lương Ngọc D ở thôn B, xã B, huyện T; bị cáo Mai Quốc T nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá nên đã rủ bị cáo D và đưa cho bị cáo D 300.000đồng để mua ma túy về để sử dụng chung thì bị cáo D đồng ý và nhận tiền; sau đó bị cáo T đi về. Trước đó, khi đi làm tại thành phố P, bị cáo D quen biết một người tên thường gọi là H1 (không xác định được nhân thân, lai lịch); vào ngày 17/8/2024, người này đã cho bị cáo D một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, bên trong đã có sẵn ma túy và bị cáo D đã đem về nhà cất giữ, chưa sử dụng. Do đã có sẵn ma túy nên bị cáo D sử dụng 300.000đồng của bị cáo T đi mua thức ăn và bia về nhậu. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày; bị cáo D dùng điện thoại di động nhắn tin cho bị cáo T đến sử dụng ma túy. Khi bị cáo T đến; bị cáo D đã chuẩn bị bộ D2 sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước bằng nhựa, nắp chai màu đỏ; trên nắp chai có đục 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh được uốn cong, phần đầu ống thủy tinh được thổi phồng thành hình cầu, trong phần hình cầu này đã có sẵn ma túy(ống thủy tinh này thường được gọi là "nỏ"); 01 đoạn ống hút nhựa nhiều màu sắc dài khoảng 38cm, phần cuối ống được gắn vào 01 lỗ trên thân chai nhựa; 01 ống kim loại có chiều dài khoảng 17cm. Lúc này, bị cáo T lấy ra 01 cái bật lửa dạng khò đưa cho bị cáo D; bị cáo D gắn ống kim loại vào đầu bật lữa để dẫn gas, một tay nhấn bật lửa để bơm gas dẫn theo ống kim loại tới phần hình cầu của "nỏ", tay còn lại bị cáo D cầm ống hút nhựa đưa vào miệng của bị cáo T; bị cáo T dùng 01 bật lửa khác, mồi lửa đốt nóng ma túy trong "nỏ" và sử dụng 01 hơi đầu tiên. Sau đó, bị cáo D bỏ ống kim loại ra, bật lửa đốt trực tiếp vào "nỏ" cho bị cáo T tiếp tục sử dụng 01 hơi má túy; rồi đến lượt bị cáo D tự đốt sử dụng ma túy. Sau đó các bị cáo tự đốt sử dụng ma túy cho đến khi bị cáo T sử dụng được 04 hơi ma túy và bị cáo D sử dụng được 03 hơi ma túy thì cả hai không sử dụng nữa và bị cáo T đi về.

Các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D đều là có người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức được tác hại tiêu cực của việc sử dụng ma túy, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; thế nhưng chỉ vì thỏa mãn ham muốn của bản thân; các bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách, chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; cố ý cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm, chuẩn bị dụng cụ và cung cấp dụng cụ để cùng sử dụng trái phép chất ma túy là *"Methamphetamine"* (Theo kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện T vào ngày 20/8/2024 và Kết luận giám định số 1022/KL-KTHS ngày 28/8/2024, Phòng K Công an tỉnh B). Do đó hành vi của các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện T, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3.2] Về tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; do đó, các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.3] Về quyết định hình phạt:

Hành vi các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn công cộng tại địa phương; gây bất bình, hoang mang trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là trong tình hình các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Trong vụ án này, các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ và không có sự câu kết chặt chẽ với nhau trong việc cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; do đó hành vi của các bị cáo là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Bị cáo Mai Quốc T2 là người khởi xướng, rủ rê và đưa tiền cho bị cáo Lương Ngọc D để mua ma túy; bị cáo Lương Ngọc D là người cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm, chuẩn bị dụng cụ và cung cấp dụng cụ để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng nhau là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu NS4.2143290 đã cắt lấy mẫu, 02 (hai) đoạn ống thủy tinh có kích thước khoảng 6,8 cm và khoảng 10 cm, nhiều mảnh vỡ thủy tinh, tất cả được niêm phong trong phong bì số 1022, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K – Công an tỉnh B; 01 đoạn ống hút dài khoảng 38cm, có các màu đen, tím, trắng sữa, trắng đục được liên kết với nhau; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 03cm, được cắt tỉa hai đầu thành nhiều sợi nhỏ; 01 ống kim loại có chiều dài khoảng 17cm; 01 cái bật lửa nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 cái bình nhựa màu trắng trong suốt, có đục 01 lỗ; 01 cái nắp nhựa màu đỏ hình tròn được đục 01 lỗ. Các vật chứng này đều là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng. Do đó cần căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu và tiêu hủy các vật chứng này.

Đối với các vật chứng gồm: 01 cái điện thoại đi động hiệu Samsung A5, màu đen, của bị cáo Lương Ngọc D; 01 cái điện thoại di động hiệu Redmi A2 của bị cáo Mai Quốc T. Các vật chứng này đều là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do đó cần căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng này.

[5] Về án phí:

Cần căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Xử buộc các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố các bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D đều phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Mai Quốc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ - Ngày 21/08/2024.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ - Ngày 20/08/2024.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 túi niêm phong ký hiệu NS4.2143290 đã cắt lấy mẫu, 02 (hai) đoạn ống thủy tinh có kích thước khoảng 6,8 cm và khoảng 10 cm, nhiều mảnh vỡ thủy tinh, tất cả được niêm phong trong phong bì số 1022, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K – Công an tỉnh B; 01 đoạn ống hút dài khoảng 38cm, có các màu đen, tím, trắng sữa, trắng đục được liên kết với nhau; 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 03cm, được cắt tỉa hai đầu thành nhiều sợi nhỏ; 01 ống kim loại có chiều dài khoảng 17cm; 01 cái bật lửa nhãn hiệu HOA VIỆT; 01 cái bình nhựa màu trắng trong suốt, có đục 01 lỗ; 01 cái nắp nhựa màu đỏ hình tròn được đục 01 lỗ.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm: 01 cái điện thoại đi động hiệu Samsung A5, màu đen, của bị cáo Lương Ngọc D; 01 cái điện thoại di động hiệu Redmi A2 của bị cáo Mai Quốc T.

(Các vật chứng nêu trên hiện đều đang được giữ bảo quản tại Chi cục Thi hành sán dân sự huyện T theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/10/2024 – Bút lục số 159).

[4] Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo Mai Quốc T, Lương Ngọc D có nghĩa vụ nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo đều được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - Ngày 13/12/2024 (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT CA.huyện Tánh Linh;
- CQ THAHS CA.huyện Tánh Linh;
- Nhà tạm giữ CA.huyện Tánh Linh;
- UBND xã Bắc Ruộng (thay thông báo);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Thuận;
- CC THADS H.Tánh Linh (khi án có HLPL);
- THAHS TAND H.Tánh Linh (khi có HLPL);
- Lưu án văn VP, lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Văn Khánh